|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA**-----------( Dự thảo) | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**---------------------------*Yên Bái, ngày tháng 04 năm 2021* |

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CÔNG TÁC QUẢN TRỊ,**

**ĐIỀU HÀNH CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2020**

**CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021**

**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020:**

Năm 2020, Công ty được sự chỉ đạo sâu sát thường xuyên của Tổng công ty và sự quan tâm giúp đỡ của UBND Tỉnh Yên Bái, Công ty đã hoàn thành một số chi tiêu được giao năm 2020.

 **Những chỉ tiêu chính đã đạt được trong năm 2020 như sau :**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Kế hoạch** | **Thực hiện** | **%TH/KH** |
| 1. Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 5.000 | 5.246 | 105% |
| 2. Doanh thu | Triệu đồng | 100.000 | 88.721 | 89% |
| 3. Khấu hao cơ bản | Triệu đồng | 2.400 | 2.277 | 95% |
| 4. Phải thu của khách hàng | Triệu đồng | 15.000 | 12.541 | 84% |
| 5. Giá trị SX kinh doanh | Triệu đồng | 100.000 | 88.721 | 89% |
| 6. Giá trị TP tồn kho | Triệu đồng | 2.000 | 1.044 | 52% |
| 7. Lao động bình quân | Người | 70 | 66 | 94% |
| 8. Thu nhập bình quân | 1000đ/người/tháng | 10.000 | 10.300 | 103% |
| 9. Sản lượng sản xuất | Tấn | 97.670 | 92.675 | 95% |
| 10. Sản lượng tiêu thụ | Tấn | 97.670 | 89.818 | 92% |

**1. Phân tích thị trường và công tác tiêu thụ sản phẩm năm 2020:**

Sản lượng tiêu thụ : 89.818 tấn sản phẩm đạt 92% kế hoạch năm.

Các sản phẩm tiêu thụ chính là:

- Bột feldspar cho sản xuất gạch ceramic : 15.699, tấn

- Bột feldspar cho sản xuất kính : 39.394, tấn

- Bột felspar cho sản xuất sứ : 12.977, tấn

- Sản phẩm Granit+ khác: 21.748, tấn

Năm 2020 Công ty đã thực hiện những việc phục vụ cho công tác bán hàng như sau:

Tập chung chiếm lĩnh thị trường bột feldspar cho sản xuất kính, sứ....

Củng cố nhân lực cho khâu bán hàng, bám sát khách hàng, giữ vững khách hàng truyền thống, phát triển khách hàng tiềm năng. Khi các nhà máy kính, sứ mới xây dựng đi vào sản xuất kịp thời bám sát khách hàng để cung cấp nguyên liệu.

 **2. Tình hình sản xuất:**

**+ Công tác khai thác mỏ:**

Công ty có 02 mỏ: mỏ feldspar Phai hạ và mỏ granít bán phong hóa Hồ xanh. Sản lượng khai thác năm 2020: 90.731 tấn

- Mỏ feldspar Phai hạ: 44.268,tấn

- Mỏ granít bán phong hóa Hồ xanh: 46.463,tấn

Để đạt được sản lượng theo kế hoạch Công ty đã đầu tư bóc đất XDCB, mở rộng hiện trường khai thác, đảm bảo đủ nguyên liệu phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

Trong quản lý khai thác, đã áp dụng chế độ khoán quản góp phần nâng cao hiệu quả trong khâu khai thác.

Lượng quặng khai thác cả hai mỏ hoàn thành kế hoạch đặt ra và đáp ứng được nhu cầu về số lượng và chất lượng.

**+ Công tác chế biến tại Nhà máy chế biến :**

Ngay từ những tháng đầu năm Công ty đã có kế hoạch sửa chữa máy móc thiết bị hợp lý để vừa sửa chữa vừa sản xuất sản phẩm đảm bảo cung cấp cho khách hàng đúng kế hoạch.

Hai dây truyền nghiền Công ty sử dụng chạy hoàn toàn bằng bi cao nhôm đã nâng cao năng xuất và chất lượng sản phẩm.

Quy trình sản xuất được kiểm soát chặt chẽ từ đầu vào đến kho giao cho khách hàng.

Công tác vệ sinh công nghiệp thực hiện thường xuyên, đảm bảo môi trường làm việc an toàn, sạch sẽ không để phát sinh bụi ra môi trường.

**3. Tình hình khai thác mỏ:**

 Thời hạn khai thác mỏ: Mỏ Phai hạ đến 11/3/2022 hết hạn cấp mỏ

 Mỏ Hồ xanh đến 22/4/ 2026 hết hạn cấp mỏ

 Công tác xin cấp mỏ mới: Rất khó khăn, cần có thời gian và kinh phí

 Các khó khăn vướng mắc:

 - Mỏ Phai hạ:

+ Cần phải xin gia hạn thêm 3 năm.

+ Bóc đất mở rộng hiện trường khai thác đảm bảo đúng thiết kế.

- Mỏ Hồ xanh tuy thời hạn giấy phép còn nhưng trữ lượng quặng đạt chất lượng dự kiến khai thác đến tháng 8/2021 là hết sản lượng.

Vì vậy Công ty phải tìm mua nguyên liệu của các đơn vị cung ứng bên ngoài dẫn đến giảm lợi nhuận của Công ty.

Việc chuẩn bị cho công tác gia hạn , mở rộng hiện trường khai thác mỏ Phai hạ và xin mở rộng mỏ Hồ xanh cần có nguồn chi cho công tác này.

**4.Công tác đầu tư năm 2020:**

 ***- Tài sản đẩu tư:*** Mua mới xe xúc lật, xây dựng mở rộng sân nguyên liệu

 ***- Giá trị tài sản đầu tư*** : 1,081tỷ/ 2,0 tỷ đạt tỷ lệ 50 % giá trị kế hoạch

 ***- Hiệu quả đầu tư:***

 + Đối với máy xúc: Có hai máy hoạt động không làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, không phải thuê xe xúc bên ngoài khi xuất hàng, dọn bãi nguyên liệu.

 + Đối với sân nguyên liệu: Đủ sức chứa nguyên liệu dự phòng cho mùa mưa bão, nguyên liệu được phân lô, không bị lẫn giữa các loại nguyên liệu làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

**5. Tình hình tài chính:**

Trong năm 2020, tình hình tài chính ổn định. Dòng tiền vốn trên thị trường đã được thông suốt, nhưng việc tiếp cận các nguồn vốn vay có lãi xuất thấp còn chậm và khó khăn.

Công tác thu hồi công nợ trong năm ổn định. Tình hình tài chính của Công ty đảm bảo được dòng vốn cho sản xuất và trả nợ đúng hạn cho ngân hàng.

**II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:**

Năm 2021 Công ty tập trung vào cung ứng nguyên liệu cho các công ty sản xuất Kính, Sứ đầy đủ về số lượng và thỏa mãn về chất lượng. Sửa chữa máy móc thiết bị để đảm bảo sản xuất ổn định và triển khai một số mặt hàng mới.

**1. Một số chỉ tiêu chính quý I và năm 2021**:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **KH** **quý I** | **KH** **năm 2021** |
| 1 | Giá trị sản xuất công nghiệp | Tr.đ | 15.600 | 90.000 |
| 2 | Sản lượng sản xuất | Tấn | 17.040 | 96.490 |
| 3 | Sản lượng tiêu thụ | Tấn | 17.040 | 96.490 |
| 4 | Doanh thu | Tr.đ | 15.600 | 90.000 |
| 5 | Lợi nhuận | Tr.đ | 270 | 2.740 |
| 6 | Khấu hao TSCĐ | Tr.đ | 1.100 | 6.400 |
| 7 | Nợ phải thu khách hàng | Tr.đ | 19.000 | 19.000 |
| 8 | Lao động bình quân | Người | 61 | 61 |
| 9 | Thu nhập bình quân  | Tr.đ/ng/t | 10,301 | 10,301 |

 **2. Các biện pháp thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm:**

***2.1 Công tác thị trường:***

- Năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 nói chung và thị trường bất động sản nói riêng có nhiều biến động ảnh hưởng đến khối vật liệu xây dựng, xong công ty vẫn tiếp tục bám sát thị trường cung cấp nguyên liệu có giá trị cao như các nhà máy sản xuất kính, sứ…

- Xây dựng và triển khai chính sách kinh doanh nhằm giữ vững thị trường đang có, khai thác và phát triển các thị trường tiềm năm khác, phấn đấu tiêu thụ hết công suất của nhà máy.

- Củng cố nhân sự khâu bán hàng.

***2.2 Công tác sản xuất:***

- Xây dựng kế hoạch SXKD chi tiết theo từng tuần, tháng, quý sát với tình hình thực tế, có điều chỉnh phù hợp, chuẩn bị tốt nguồn lực như vật tư, con người.

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có chất lượng và giá trị cao.Tìm nguồn nguyên liệu tốt để làm ra sản phẩm chất lượng cao thay thế hàng nhập khẩu.

- Khoán chi phí đến từng bộ phận, quản lý chặt chẽ chi phí theo phương án khoán bám sát kế hoạch SXKD.

- Tiết giảm chi phí, tăng sản lượng, tăng thu nhập cho người lao động.

- Có kế hoạch sửa chữa máy móc thường xuyên và định kỳ.

- Nâng cao công tác ATLĐ và vệ sinh công nghiệp đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động.

- Thực hiện đúng các quy định về phòng chống cháy nổ, đặc biệt nâng cao an toàn trong công tác quản lý vật liệu nổ.

***2.3 Công tác tài chính:***

- Tập trung thu hồi nợ đọng để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD. Cân đối giữa bán hàng và thu tiền để dòng tiền luân chuyển tốt đảm bảo cho SXKD liên tục và dư nợ phải thu đạt theo kế hoạch.

- Tiếp cận các nguồn vốn vay có lãi suất thấp, thời hạn vay dài để đáp ứng cho công tác đầu tư và duy trì sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện nộp đầy đủ thuế và các khoản phải nộp ngân sách, BHXH cho người lao động theo đúng số phát sinh hàng tháng và không để nợ đọng.

***2.4 Công tác đầu tư XDCB và công tác đào tạo:***

*\* Kế hoạch đầu tư XDCB:*

- Đối với mỏ: Xin mở rộng mỏ Granit BPH Hồ Xanh để đảm bảo nguyên liệu dự trữ lâu dài cho nhà máy nghiền.

- Giải pháp để giải quyết khi mỏ hết thời hạn được cấp: Khảo sát về số lượng, chất lượng các mỏ trong địa bàn đang khai thác bán nguyên liệu, để đến khi cần thiết mua nguyên liệu bên ngoài để cấp cho Nhà máy.

*\* Kế hoạch đào tạo:*

Cử cán bộ đi học các lớp nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ và công tác quản lý doanh nghiệp.

Đào tạo tay nghề cho công nhân khoan nổ mìn, khai thác mỏ và an toàn lao động.

**3. Các công tác khác:**

Năm 2021 Công ty tiếp tục củng cố và phát huy vai trò nhiệm vụ của các tổ chức chính trị như: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc động viên CBCNV yên tâm sản xuất, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thi đua thực hiện tốt các mục tiêu SXKD đã đề ra, tiếp tục phát động các phong trào thi đua thiết thực.

Quán triệt mọi cá nhân, tổ chức trong Công ty chấp hành nghiêm túc các quy định của Pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ.

Động viên khuyến khích người lao động tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác và ý thức trách nhiệm với doanh nghiệp, hiểu và làm đúng pháp luật, thực hiện tốt nghĩa vụ với gia đình, địa phương nơi cư trú và với xã hội.

Tranh thủ sự giúp đỡ và chỉ đạo của cấp trên, tận dụng các mối quan hệ để đảm bảo ổn định hoạt động SXKD của Công ty theo đúng Pháp luật.

**Thưa quý vị đại biểu và các ông bà cổ đông:**

Với mục đích vì sự phát triển chung, tôi kêu gọi toàn thể CBCNV, các Ông bà cổ đông hãy đồng thuận, ủng hộ Ban điều hành Công ty, hợp sức cùng thực hiện các giải pháp triển khai kế hoạch năm 2021, tích cực đề xuất các sáng kiến cải tiến nhằm giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2021.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **GIÁM ĐỐC** |